

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2015

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
(TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2010-2015)**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí (Công ty);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí;

Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2010 – 2015;

Ban kiểm soát Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu Khí (BKS) xin báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2010 – 2015 với các nội dung sau:

1. Nhân sự và hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2010 – 2015

Ban Kiểm soát bao gồm 3 thành viên, trong nhiệm kỳ 2010 – 2015 có sự thay đổi thành viên do thay đổi cổ đông lớn.

- | | |
|----------------------------|--|
| - Bà Lý Thu Vân | - Trưởng ban (bổ nhiệm T2/2010) |
| - Bà Hà Thị Thanh Hậu | - Thành viên (bổ nhiệm T2/2010) |
| - Bà Nguyễn Thị Minh Hương | - Thành viên (bổ nhiệm T2/2010 từ nhiệm T8/2010) |
| - Bà Trần Thị Phương Thảo | - Thành viên (bổ nhiệm T8/2010, từ nhiệm T10/2011) |
| - Bà Cao Thị Thu Hiền | - Thành viên (bổ nhiệm T10/2011, từ nhiệm T4/2013) |
| - Bà Đinh Thị Nhung | - Thành viên (bổ nhiệm T4/2013, từ nhiệm T4/2014) |
| - Ông Chu Hải Đăng | - Thành viên (bổ nhiệm T4/2014) |



Các thành viên Ban Kiểm soát đương nhiệm gồm:

- Bà Lý Thu Vân - Trưởng ban (chuyên trách)
- Bà Hà Thị Thanh Hậu - Thành viên (kiêm nhiệm)
- Ông Chu Hải Đăng - Thành viên (kiêm nhiệm)

Trong số 03 thành viên BKS hiện nay đều có trình độ Đại học, trong đó 02 thành viên là cử nhân kinh tế (chuyên ngành kế toán), 01 thành viên là kỹ sư chuyên ngành Lọc hóa dầu. Trong 3 thành viên thì có 01 thành viên là hoạt động chuyên trách (trưởng ban), các thành viên khác hoạt động kiêm nhiệm.

Trong nhiệm kỳ, BKS đã triển khai các hoạt động trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, và quy chế hoạt động của BKS. Các thành viên đều được phân công nhiệm vụ cụ thể phù hợp với năng lực chuyên môn. Hàng quý, BKS đều tiến hành họp để tổng kết các hoạt động trong Quý, đưa ra các báo cáo giám sát gửi Hội đồng quản trị (HĐQT), Giám đốc Công ty và đề ra kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát của Quý tiếp theo.

Các hoạt động thường kỳ của Ban Kiểm soát: BKS đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Giám sát hoạt động HĐQT, Ban Giám đốc (BGĐ) trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thực hiện nhiệm vụ, tuân thủ pháp luật và các quy chế quy định đã được ban hành.
- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT định kỳ cũng như bất thường, các buổi họp giao ban định kỳ hàng tháng của Ban điều hành.
- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, BGĐ trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản, đảm bảo phù hợp với quy trình triển khai thực hiện kế hoạch.
- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp.
- Xem xét BCTC định kỳ hàng quý và cả năm của Công ty và các đơn vị thành viên do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định.



- Đề xuất Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính (BCTC) 6 tháng và kiểm toán BCTC năm của Công ty.
- Tham gia phối hợp cùng đơn vị kiểm toán về phạm vi, nội dung thực hiện kiểm toán BCTC năm của Công ty Mẹ và BCTC hợp nhất. Thẩm định BCTC năm trước và sau kiểm toán, đồng thời xem xét các ý kiến của kiểm toán viên độc lập.
- Phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành, các bộ phận trong Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát toàn diện các đơn vị phụ thuộc, đơn vị thành viên của Công ty.

Và các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS.

Thù lao của Ban Kiểm soát

Thù lao của BKS được chi trả theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên đã được ĐH thông qua.

- Trưởng BKS, thành viên BKS chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thành viên BKS kiêm nhiệm: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Nhận xét, đánh giá:

Ưu điểm:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.
- Các thành viên BKS luôn thể hiện tinh thần độc lập, khách quan và trọng pháp luật trong công tác giám sát mọi hoạt động của Công ty.
- Các thành viên BKS luôn bám sát chức năng nhiệm vụ của Ban, theo sát tình hình hoạt động của Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- BKS đã phối hợp tốt với HĐQT, Ban điều hành, các phòng chức năng và các đơn vị thành viên trong quá trình thực hiện công việc nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhất nhiệm vụ được giao.

Về tồn tại, hạn chế:

- Công tác kiểm tra giám sát còn tập trung nhiều (nặng) về khía cạnh tài chính, kinh doanh, các lĩnh vực khác (nhân sự, tổ chức bộ máy,...) chưa

được quan tâm đầy đủ do trình độ chuyên môn được đào tạo của các thành viên của Ban không thuộc các lĩnh vực này, do vậy trong quá trình làm việc các thành viên phải vừa làm vừa học hỏi.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị thành viên còn chưa được chủ động. Trong một số năm đầu chưa tạo được sự gắn kết với thành viên BKS tại các đơn vị thành viên.
- Các thành viên BKS (trừ Trưởng ban) làm việc kiêm nhiệm nên thời gian cho công tác kiểm soát của Công ty còn có giới hạn.

2. Đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), thành viên Ban Giám đốc (BGĐ) và các cán bộ quản lý

- HDQT đã tổ chức đầy đủ các kỳ họp định kỳ quý, năm (và bất thường) theo quy định của Điều lệ Công ty để đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đề ra phương hướng hoạt động trên cơ sở các mục tiêu, định hướng của ĐHĐCĐ đã quyết nghị.
- Trong các trường hợp đột xuất, HDQT đã tổ chức xin ý kiến các thành viên bằng văn bản và ban hành các nghị quyết, quyết định để Ban điều hành có cơ sở thực hiện. Các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của HDQT đều được thực hiện nghiêm chỉnh, đúng luật. Hoạt động của HDQT luôn thể hiện tính công khai, minh bạch.
- HDQT và Ban điều hành đã xây dựng, ban hành các Quy chế, Quy định phục vụ cho công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trên tất cả các lĩnh vực. Việc ban hành các Quy chế đã giúp cho hoạt động của Công ty được thuận lợi và hiệu quả hơn.
- HDQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HDQT.
- Trong nhiệm kỳ 2010- 2015, Công ty không phát sinh hợp đồng giao kết cũng như xung đột lợi ích với những người có liên quan.
- Ban điều hành căn cứ nghị quyết, quyết định của HDQT triển khai nhiệm vụ một cách kịp thời để đạt được kết quả tốt nhất, đảm bảo tuân thủ điều lệ của công ty và chấp hành nghiêm chỉnh luật Doanh nghiệp. Trên cơ sở các nghị quyết của HDQT, đồng thời tùy thuộc vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Giám đốc Công ty phân công công việc cho các thành viên trong BGĐ theo từng lĩnh vực chuyên môn, yêu cầu

và tính chất của từng vụ việc.

- Về công tác công bố thông tin theo quy định của pháp luật: Công ty đã xây dựng trang thông tin điện tử riêng (website) để công bố thông tin liên quan đến hoạt động của công ty và các đơn vị. Công tác công bố thông tin theo các quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng của Công ty trong nhiệm kỳ vừa qua đánh giá chung là kịp thời, đầy đủ và tuân thủ đúng với các quy định của pháp luật hiện hành.
- Về thực hiện chế độ kế toán, thống kê và kiểm toán: Công ty đã chấp hành đầy đủ các qui định, quy chế của Nhà nước trong công tác hạch toán kế toán. Công ty đã thuê đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC 6 tháng và Báo cáo năm.
- Tình hình thu xếp vốn cho các dự án, hợp đồng về cơ bản đủ để đáp ứng nhu cầu theo tiến độ của Công ty.

Một số công việc tiêu biểu HĐQT, ban điều hành đã thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ trong nhiệm kỳ 2010 – 2015

- + Về cơ bản Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm (tuy nhiên, nếu xét theo từng năm từng chỉ tiêu thì tốc độ tăng trưởng có xu hướng giảm vào các năm cuối nhiệm kỳ).
- + Thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp theo lộ trình. Giải thể, sắp xếp lại tổ chức và hoạt động của các đơn vị hoạt động không có hiệu quả.
- + Thoái vốn tại một số đơn vị để giảm bớt đầu tư dàn trải, thu hồi vốn cho Công ty.
- + Tham gia thực hiện một số các gói thầu trong và ngoài ngành, dần dần xây dựng được uy tín và thương hiệu của PVMACHINO trên thị trường.
- + Chuyển trả toàn bộ 109,48 tỷ đồng tiền cổ phần hóa về Quỹ HTSXDN của Tập đoàn Dầu khí.
- + Thực hiện chi trả 30% cổ tức tương ứng 115,9 tỷ đồng tiền cổ tức của các năm 2010, 2011, 2012 cho các cổ đông của Công ty.
- + Đề trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi điều lệ cho phù hợp với quá trình phát triển của Công ty.

Những vấn đề còn tồn tại , hạn chế

- Công tác tái cấu trúc tại các công ty thành viên thực hiện còn chậm, kéo dài, chưa thực hiện thoái vốn một số khoản đầu tư tài chính từ lâu không mang lại lợi nhuận.

- Trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế, công ty chưa phân tích đánh giá được tình hình, công tác thẩm định các bảo lãnh Ngân hàng còn chưa được đầy đủ dẫn đến việc đề công nợ phải thu quá hạn cao.
- Công tác thu hồi công nợ không thu được như mong muốn, số công nợ quá hạn thu được thấp.
- Các hợp đồng thương mại mặt hàng truyền thống doanh số cao nhưng tỷ suất lợi nhuận/ doanh thu quá thấp ko đủ bù đắp chi phí.
- Các dự án đầu tư, hợp tác đầu tư tại khu đất Đông Anh và 8 Tràng Thi tuy đã triển khai nhưng còn chậm và chưa mang lại hiệu quả.
- Công ty chưa xây dựng chiến lược kinh doanh dài hạn.
- Công ty chưa thực hiện việc niêm yết cổ phiếu lên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội như Nghị quyết ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Một số chỉ tiêu cơ bản đạt được trong giai đoạn năm 2010 - 2015

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
1	Tổng doanh thu	1.015,90	1781,50	1.065,93	783,95	892,62
2	Lợi nhuận trước thuế	73,03	80,80	8,77	3,45	12,05
3	Lợi nhuận sau thuế	71,68	75,50	8,13	3,05	12,96
4	Nợ ngân sách	62,5	81,00	41,03	28,25	36,89
5	Thu nhập bình quân tr.đ/người/tháng	9,2	10,60	7,20	6,96	8,48
6	Vốn điều lệ	386,38	386,38	386,38	386,38	386,38
7	Vốn chủ sở hữu	454,96	469,46	442,26	399,46	408,46
8	Tổng Tài sản	1.155,79	1.231,2	1.016,98	924,92	729,18
9	Hệ số bảo toàn vốn		1,03	0,94	0,9	1,02

TT	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
10	Tỷ lệ LN sau thuế/ Vốn điều lệ	18,55	19,54	2,1	0,78	3,35
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức	11 (%)	15(%)	4(%)	0	-

- Trong giai đoạn 2010 – 2015, nền kinh tế Việt Nam đối mặt với những khó khăn thách thức cũng đã ảnh hưởng phần nào đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Qua các chỉ tiêu của các năm cho thấy: Từ năm 2012 lợi nhuận của Công ty giảm mạnh do mặt hàng truyền thống của Công ty là ngành hàng kim loại màu, thép xây dựng các loại rơi vào khủng hoảng thừa, giá liên tục sụt giảm, tiêu thụ chậm đồng thời các dự án đầu tư công bị cắt giảm, tiến độ triển khai một số dự án, gói thầu của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam mà Công ty đang tham gia bị kéo giãn và chậm do thắt chặt đầu tư và khó khăn chung về tài chính dẫn đến hoạt động kinh doanh của Công ty và các đơn vị thành viên rất khó khăn. Công ty đã tập trung và công tác thu hồi công nợ, thực hiện các phương án, hợp đồng có tính khả thi cao, đảm bảo an toàn vốn. Trong năm 2013, 2014 Công ty đã dần dần chuyển dịch cơ cấu doanh thu, tập trung vào mảng cung cấp thiết bị cho các dự án đồng thời tiếp tục phát huy mảng thương mại bán buôn, bán lẻ, đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng, giá cả cạnh tranh nhằm đẩy mạnh việc tiêu thụ.
- Tổng tài sản giảm theo các năm là do Công ty đã thực hiện việc thoái vốn tại các Công ty con và các khoản đầu tư tài chính dài hạn.
- Công ty đã tích cực triển khai, đôn đốc trong công tác thu hồi vốn và công nợ. Tuy nhiên, các đơn vị tiếp tục khó khăn về tài chính trong năm 2014, công tác quyết toán các dự án đã thi công hoàn thành chậm, các vụ án theo kiện ngân hàng do trình tự tố tụng kéo dài, các khoản công nợ lâu năm khó thu hồi do khách hàng không có khả năng thanh toán nên công tác thu hồi công nợ gặp rất nhiều khó khăn. Tính đến thời điểm 31/12/2014, khoản phải thu ngắn hạn theo BCTC đã được kiểm toán là **447,11** tỷ đồng, giảm **93,13** tỷ đồng so với năm trước (Công ty Mẹ: phải thu ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2014 là **397,44** tỷ đồng, giảm **61,2** tỷ

đồng). Trong đó công nợ quá hạn là **358,5** tỷ đồng (Công ty mẹ: công nợ phải thu quá hạn là **329,21** tỷ đồng).

- Công ty đã trích lập dự phòng các khoản phải thu là **63,37** tỷ đồng (trong đó Công ty mẹ trích lập **52,51** tỷ đồng).
- Đến 31/12/2014, dư vay ngắn hạn toàn Công ty là **151,2** tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ vay ngắn hạn là **125,36** tỷ đồng.
- Công nợ phải trả toàn Công ty: **298,93** tỷ (trong đó Công nợ phải trả Công ty mẹ **251,74** tỷ).
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh: 1,76 lần. Hệ số khả năng thanh toán hiện thời: 1,92 lần. Như vậy Công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện thời.
- Tình hình bảo toàn và phát triển vốn: Hệ số bảo toàn vốn của PVMACHINO qua các năm cho thấy nhìn chung Công ty vẫn đảm bảo việc bảo toàn vốn.

B. Về kết quả thẩm định BCTC của Công ty

- Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất của các năm 2010 đến 2014 được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng một cách nhất quán, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty theo nguyên tắc thận trọng và tuân thủ các quy định, các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.
- Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất hàng năm được thực hiện kiểm toán, soát xét bởi những công ty kiểm toán có uy tín trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Báo cáo đã nêu đầy đủ các sự kiện trong năm tài chính và sau ngày kết thúc kỳ kế toán 31/12 hàng năm. Không có ý kiến ngoại trừ.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế thực hiện đúng theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành chấp hành tốt và tuân thủ đúng các quy định về chế độ tài chính kế toán của Nhà nước, của Tập đoàn, của Tổng Công ty và nội bộ Công ty.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản đến thời điểm 31/12/2014:

+ Tổng tài sản hợp nhất toàn Công ty: **729,18** tỷ đồng (tổng tài sản Công ty mẹ: **672,23** tỷ đồng) trong đó:

- o Tài sản ngắn hạn toàn Công ty: **545,3** tỷ đồng (Công ty mẹ: **467,93**

tỷ đồng).

- Tài sản dài hạn toàn Công ty: **183,88** tỷ đồng (Công ty mẹ: **204,3** tỷ đồng).
- + Tổng nguồn vốn hợp nhất toàn Công ty: **729,18** tỷ đồng (Tổng nguồn vốn Công ty mẹ: **672,23** tỷ đồng) trong đó:
 - Nợ phải trả toàn Công ty: **298,93** tỷ đồng (Công ty mẹ: **251,74** tỷ đồng).
 - Vốn chủ sở hữu toàn Công ty: **408,45** tỷ đồng (Công ty mẹ: **420,49** tỷ đồng).

4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BGD và cổ đông

- Trong nhiệm kỳ 2010-2015, giữa BKS với HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.
- Việc phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT và Ban Giám đốc được duy trì thường xuyên. BKS cũng đã nhận được đầy đủ các thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- BKS đã thông báo tới HĐQT, Ban Giám đốc Quy chế làm việc, Phân công công việc của các thành viên trong Ban, Kế hoạch kiểm tra giám sát.
- Đối với cổ đông: Trong nhiệm kỳ, BKS chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

5. Các kiến nghị của BKS đối với HĐQT và BGD

- Tích cực và quyết liệt hơn nữa trong công tác thu hồi công nợ đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn kéo dài và đã được khởi kiện ra tòa.
- Trong công tác thực hiện chuyển nhượng vốn và hợp tác đầu tư cần đẩy nhanh tiến độ nhưng vẫn phải đảm bảo bảo toàn được nguồn vốn của Công ty.
- Sớm thực hiện việc niêm yết cổ phiếu của Công ty lên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội khi đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu niêm yết.

6. Phương hướng hoạt động của BKS trong nhiệm kỳ tới

Trong nhiệm kỳ mới, Ban kiểm soát Công ty sẽ tiếp tục thực hiện các công việc, nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật của Nhà nước, cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, giám sát việc thực hiện các chính sách pháp luật của Nhà nước, văn bản của các Bộ ban ngành, quy chế quy định của Công ty và Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.
- Giám sát, kiểm tra tình hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành đối với toàn bộ hoạt động tại Công ty: công tác tổ chức, công tác tài chính kế toán, công tác đầu tư, công tác kinh doanh, công tác tái cấu trúc.
- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, BCTC 6 tháng, BCTC năm. Phân tích và đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.
- Giám sát HĐQT và Ban điều hành trong việc thực hiện nhiệm vụ.
- Giám sát việc xử lý và thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn.
- Và các nhiệm vụ khác được quy định trong Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo về hoạt động nhiệm kỳ 2010-2015 của Ban kiểm soát Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 kính trình Đại Hội.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Cổ đông PVMACHINO;
- Lưu: VT, BKS.



**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lý Thu Vân